

Lào Cai, ngày 12 tháng 6 năm 2012

### CHỈ THỊ

#### Về việc tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin và sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Lào Cai.

Thực hiện Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và các chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; trong những năm qua UBND tỉnh Lào Cai đã tích cực tổ chức triển khai thực hiện, chỉ đạo các cơ quan nhà nước (CQNN) trên địa bàn tỉnh tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan. Kết quả đã thu được những thành tích đáng ghi nhận: được Bộ Thông tin và Truyền thông đánh giá triển khai thành công mô hình điểm về ứng dụng CNTT trong hoạt động của CQNN; các hệ thống thông tin thiết yếu (Công thông tin điện tử, Công thông tin nội bộ, Hệ thống thư điện tử của tỉnh, Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, Hệ thống giao ban trực tuyến, Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, Kênh đối thoại trực tuyến) đã được triển khai đồng bộ, theo mô hình Khung Chính phủ điện tử của tỉnh. Do vậy, tỉnh Lào Cai luôn xếp ở mức khá về chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT, đứng tốp đầu về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Tuy nhiên, so với yêu cầu đặt ra, công tác phát triển và ứng dụng CNTT trong các CQNN trên địa bàn tỉnh vẫn còn những hạn chế nhất định, như: chưa phát huy hiệu quả kết cấu hạ tầng và các hệ thống thông tin đã được đầu tư; hạ tầng kỹ thuật CNTT chưa phát triển đồng bộ, mới chỉ tập trung đầu tư ở các CQNN cấp tỉnh; tại cấp huyện, xã còn hạn chế, trang thiết bị cũ, hoạt động không ổn định; nguồn nhân lực CNTT còn thiếu so với yêu cầu hiện tại, nhiều CBCCVC chưa tích cực tham gia các khóa đào tạo ứng dụng CNTT. Công tác phối hợp giữa các CQNN trong việc triển khai ứng dụng CNTT chưa chặt chẽ, thiếu sự quan tâm chỉ đạo thực hiện của thủ trưởng đơn vị nên việc điều hành, xử lý giải quyết công việc thông qua mạng còn rất ít, gây lãng phí về thời gian, chi phí và nguồn lực.

Để thực hiện tốt Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của CQNN, khắc phục những tồn tại nêu trên và phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp thông qua hệ thống mạng, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn; thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT cũng như duy trì chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, UBND tỉnh Chỉ thị:

#### 1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm:

**1.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) của đơn vị:** Tăng cường ứng dụng CNTT, sử dụng văn bản điện tử để nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hành tiết kiệm, góp phần phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày một tốt hơn. Xác định đây là một trong những nhiệm vụ thực hiện thường xuyên, liên tục và gắn với hoạt động cải cách hành chính ở đơn vị.

**1.2. Triển khai thực hiện tốt, có hiệu quả Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của CQNN; tuân thủ các quy định về đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin của tinh. Sử dụng có hiệu quả kết cấu hạ tầng CNTT hiện có, khai thác có hiệu quả các tiện ích của hệ thống thông tin đã được đầu tư, cụ thể:**

a) Tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử có tên miền [laocai.gov.vn](http://laocai.gov.vn) trong giao dịch việc công, từng bước ứng dụng rộng rãi hệ thống thư điện tử đến cấp xã, phường:

- Trong nội bộ mỗi cơ quan (cấp sở, cấp huyện): Phải sử dụng hệ thống thư điện tử để trao đổi các loại văn bản sau: Giấy mời họp nội bộ; tài liệu phục vụ họp; văn bản để biết, để báo cáo; thông báo chung của cơ quan; các tài liệu cần trao đổi trong quá trình xử lý công việc.

- Giữa các CQNN với nhau (cấp sở, cấp huyện) phải sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành để trao đổi các thông tin sau: thông tin chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo; lịch công tác cơ quan; các chương trình, kế hoạch của cơ quan; công văn; từng bước ứng dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành đến cấp xã, phường trên địa bàn tinh.

- Giữa các CQNN với nhau và với tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân: sử dụng văn bản điện tử, không in sao, gửi văn bản giấy qua đường bưu điện các loại văn bản sau: Các văn bản sao y, sao lục, trích lục các văn bản của Trung ương; các báo cáo công tác tuần của các đơn vị trực thuộc, của các cơ quan gửi UBND tinh; tài liệu cần trao đổi trong quá trình xử lý công việc và các văn bản gửi đến các cơ quan chỉ để biết.

- Khuyến khích trao đổi các hồ sơ công việc, các văn bản khác trong hoạt động nội bộ mỗi cơ quan, và giữa các cơ quan, tổ chức qua mạng ở tất cả các cấp trong tinh.

- Khi phát hành hoặc gửi văn bản giấy, các cơ quan phải gửi kèm bản điện tử qua mạng; thực hiện nghiêm quy định về gửi hồ sơ điện tử trình UBND tinh, Chủ tịch UBND tinh; từng bước mở rộng áp dụng đối với hồ sơ điện tử trình UBND, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã.

- Các loại tài liệu, văn bản hành chính khác được xác thực bằng chữ ký số và gửi qua mạng thì không phải gửi thêm văn bản giấy.

- Rà soát danh sách CB CCVC của cơ quan và các đơn vị trực thuộc để đăng ký sử dụng hộp thư điện tử của tinh gửi Sở Thông tin và Truyền thông khởi tạo hoặc hủy bỏ tránh lãng phí tài nguyên máy chủ; đồng thời công khai địa chỉ thư điện tử trên hệ thống Công thông tin điện tử.

b) Sử dụng tối đa các chức năng, tiện ích của phần mềm QLVB&HSCV từ tiếp nhận văn bản, giao xử lý, trao đổi, phối hợp xử lý; lập hồ sơ giải quyết

công việc, trình duyệt, trình ký phát hành văn bản thực hiện trên mạng. Hạn chế in ấn văn bản dự thảo khi xử lý công việc trong nội bộ cơ quan nhằm giảm thời gian, chi phí và nâng cao hiệu quả công việc.

c) Tăng cường sử dụng hệ thống giao ban điện tử của tỉnh để họp trực tuyến giữa các sở, ban, ngành với UBND cấp huyện, với các phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện; giữa các huyện, thành phố với nhau nhằm giảm thời gian tổ chức hội họp và thực hành tiết kiệm.

d) Tích cực sử dụng Công thông tin nội bộ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động trong nội bộ cơ quan; đăng tải đầy đủ, kịp thời các thông tin; văn bản, tài liệu, thông báo, trao đổi, thảo luận; lịch công tác, các chương trình, kế hoạch của cơ quan để tăng tính công khai, minh bạch, dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

e) Tăng cường cung cấp thông tin công khai, minh bạch, kịp thời, đầy đủ và chính xác trên Công thông tin điện tử của tỉnh và Công thông tin điện tử thành viên theo quy định của Luật CNTT và Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của CQNN; Quyết định số 31/2011/QĐ-UBND ngày 19/10/2011 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy chế quản lý và cung cấp thông tin cho Công thông tin điện tử tỉnh Lào Cai:

- Tập trung rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu; đăng tải các dự thảo văn bản xin ý kiến rộng rãi các CQNN, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trên hệ thống Công thông tin điện tử của tỉnh.

- Rà soát và cập nhật đầy đủ thông tin quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, biểu mẫu điện tử của các thủ tục hành chính theo đề án 30 của tỉnh đã đăng tải trên hệ thống Công thông tin điện tử của tỉnh. Đặc biệt, các đơn vị đã được triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức 3 phải tăng cường đưa vào khai thác sử dụng từ khâu tiếp nhận, xử lý giải quyết hồ sơ điện tử thông qua mạng; đồng thời chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết và sử dụng.

### **1.3. Bảo đảm các điều kiện để đẩy mạnh ứng dụng CNTT hiệu quả, tiết kiệm trong hoạt động của CQNN:**

a) Hàng năm rà soát, duy trì, xây dựng và triển khai thống nhất, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật CNTT và các hoạt động ứng dụng CNTT, trước mắt ưu tiên đầu tư đồng bộ từ tỉnh đến huyện và phấn đấu cơ bản đồng bộ đến các phường, thị trấn. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư; phù hợp với quy hoạch, đề án, chương trình, kế hoạch chung của tỉnh về phát triển và ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh, thực hành tiết kiệm, tránh việc đầu tư trùng lặp, lãng phí. Khuyến khích việc đầu tư các giải pháp và sản phẩm dùng chung.

b) Bảo đảm kinh phí xây dựng, duy trì, nâng cấp, phát triển hạ tầng kỹ thuật CNTT và các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý điều hành, ứng dụng chữ ký số, trao đổi văn bản điện tử, nâng cao hiệu quả hoạt động của các CQNN, phục vụ người dân và doanh nghiệp, mở rộng kết nối đến cấp phường, xã. Chú trọng lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, ứng dụng, đào tạo về CNTT trong các chương trình mục tiêu quốc gia của ngành.

c) Xây dựng kế hoạch số hóa những nguồn thông tin chưa ở dạng số theo thứ tự ưu tiên về thời gian và mức độ quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin, phục vụ quản lý, nghiên cứu và hình thành kho cơ sở dữ liệu chung của tỉnh.

d) Các cơ quan, đơn vị cần ban hành quy định trong việc sử dụng các hệ thống thông tin đã được đầu tư, nhằm khai thác và thúc đẩy ứng dụng CNTT ở cơ quan, đơn vị.

e) Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn cho CBCCVC trên toàn tỉnh, cho các doanh nghiệp để có thể sử dụng tốt các ứng dụng CNTT trong công việc. Tạo điều kiện cho CBCCVC được tham dự đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về CNTT.

f) Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng, triển khai các ứng dụng CNTT, hiện đại hóa nền hành chính, cải cách hành chính trong các CQNN.

g) Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về CNTT ở các cấp từ tinh tới huyện đảm bảo thực hiện có hiệu quả công tác phát triển và ứng dụng CNTT trên địa bàn tinh.

#### **1.4. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, báo cáo tình hình ứng dụng CNTT, sử dụng văn bản điện tử của CQNN các cấp trên địa bàn tinh:**

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc ứng dụng CNTT nhất là việc sử dụng văn bản điện tử của CBCCVC trong công việc theo các nội dung nêu trên, coi đây là trách nhiệm, quyền hạn của CBCCVC trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hành tiết kiệm, cải cách hành chính. Trong đó, quy định rõ tiêu chí đánh giá, đơn vị/bộ phận chủ trì theo dõi, các hình thức khen thưởng, kỷ luật đối với các đơn vị, cá nhân trong việc thực thi quy định về ứng dụng CNTT, sử dụng văn bản điện tử trong công việc.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị (hàng năm và đột xuất) về UBND tinh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo).

#### **1.5. Thủ trưởng CQNN các cấp trên địa bàn tinh có trách nhiệm:**

a) Thủ trưởng CQNN các cấp của tinh có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo ứng dụng CNTT vào xử lý công việc, tăng cường sử dụng văn bản điện tử, từng bước thay thế văn bản giấy trong quản lý, điều hành và trao đổi thông tin, ưu tiên nguồn lực để triển khai công tác này.

b) Tham dự đầy đủ các khóa đào tạo, tập huấn về ứng dụng CNTT; tạo điều kiện cho CBCCVC trong cơ quan, đơn vị được đào tạo về kỹ năng ứng dụng CNTT; bố trí xắp xếp công việc phù hợp cho cán bộ được đào tạo về CNTT để hỗ trợ đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cơ quan, đơn vị, ngành quản lý.

c) Chịu trách nhiệm với cơ quan quản lý cấp trên về tình hình triển khai Chỉ thị tại đơn vị mình

#### **2. Sở Thông tin và Truyền thông:**

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tinh ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT trên địa bàn tinh để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị này.

b) Hướng dẫn xây dựng và phối hợp với các đơn vị có liên quan thâm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các CQNN tỉnh Lào Cai.

c) Tham mưu đề xuất các giải pháp phát triển hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin để đảm bảo các điều kiện tăng cường ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh; trong đó chú trọng:

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công dự án phát triển hạ tầng CNTT tỉnh Lào Cai.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ CBCCVC; triển khai xây dựng, duy trì, nâng cấp, phát triển các hệ thống thông tin, ứng dụng CNTT trong hiện đại hóa nền hành chính, cải cách hành chính. Triển khai ứng dụng thí điểm chữ ký số trong các hệ thống thông tin cần thiết, trước mắt là trong hệ thống thư điện tử của tinh để từng bước thay thế dần việc gửi văn bản giấy bằng việc gửi qua mạng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan sớm trình UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Ban hành hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật cần đáp ứng Mô hình Khung Chính phủ điện tử của tinh đối với việc triển khai các ứng dụng CNTT trên địa bàn tinh để việc đầu tư tránh trùng lặp, lãng phí, kém hiệu quả.

- Chủ động tham mưu đề xuất phối hợp với Sở Nội vụ đưa tiêu chí ứng dụng CNTT trong hoạt động của các CQNN vào bộ tiêu chí đánh giá thi đua khen thưởng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các đề án, dự án, kế hoạch, hạng mục ứng dụng CNTT trong các CQNN và tổng hợp, báo cáo UBND tinh.

- Hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo UBND tinh tình hình thực hiện Chi thi của các cơ quan, đơn vị; đề xuất các giải pháp thúc đẩy triển khai các nội dung của Chi thi này.

### **3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tinh:**

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tinh các nội dung, giải pháp ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tinh và thúc đẩy cải cách hành chính.

- Tăng cường cập nhật các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tinh lên Công thông tin điện tử của Văn phòng UBND tinh trên Công thông tin điện tử của tinh; làm giàu thông tin trên Công TTĐT của tinh phục vụ nhu cầu tìm kiếm, khai thác thông tin của công dân và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Đôn đốc CBCC của Văn phòng tích cực sử dụng văn bản điện tử thông qua hệ thống thư điện tử ...laocai.gov.vn và điều hành, tác nghiệp thông qua phần mềm QLVB&HSCV, Công thông tin nội bộ Văn phòng UBND tinh.

### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông cân đối tổng hợp các nguồn lực trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của tinh cho các dự án phát triển và ứng dụng CNTT trong CQNN.

- Sở Tài chính ưu tiên bố trí ngân sách cho phát triển và ứng dụng CNTT trong hoạt động của CQNN. Đảm bảo kinh phí cho các chương trình, dự án, kế hoạch, hoạt động ứng dụng CNTT đã được UBND tỉnh phê duyệt.

#### 5. Sở Nội vụ:

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho UBND tỉnh đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào cải cách hành chính.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu công việc và các chương trình, kế hoạch ứng dụng CNTT hiện đại hóa nền hành chính cải cách hành chính trong các CQNN của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trình UBND tỉnh bổ sung vào bộ tiêu chí, thang điểm xét thi đua khen thưởng đối với tiêu chí về công tác ứng dụng CNTT trong các CQNN.

#### 6. Sở Khoa học và Công nghệ:

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các đơn vị ứng dụng CNTT khi triển khai Kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 vào hoạt động của các CQNN trên địa bàn tỉnh.

#### 7. Báo Lào Cai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:

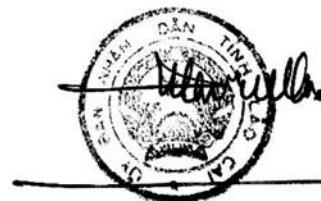
Xây dựng các chương trình tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp và người dân trong tỉnh về vai trò, tác dụng của việc ứng dụng CNTT vào sản xuất - kinh doanh, phát triển công nghiệp CNTT trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./x2/

#### Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, VX, các CV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Vịnh